TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **766/**2017/QĐST-HNGĐ	*Đống Đa, ngày 24 tháng 11 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 1107/2017/TLST-HNGĐ ngày 16/11/2017 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, giữa:

- **Anh Cao Ngọc D**, sinh năm 1988.

HKTT: Phòng 108b, A6, tập thể T, phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: P.16 nhà A- số 4 phố T, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

- **Chị Nguyễn P**, sinh năm 1990.

HKTT và nơi cư trú: P.16 nhà A- số 4 phố T, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự ngày 16/11/2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự ngày

16/11/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Cao Ngọc D và chị Nguyễn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Anh Cao Ngọc Dvà chị Nguyễn P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, Quận Đ, Thành Phố Hà Nội ngày 10/12/2014. Quá trình chung sống, mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ cuối năm 2016 do tính tình không hợp và bất đồng quan điểm sống. Anh D, chị P xác định tình cảm vợ chồng không còn và thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh D và chị P có 01 con chung là cháu Cao M (nam) - sinh ngày 18/03/2015. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu M cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Dũng cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng, thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 11/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền thay thế.

Anh D được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

2.3. Về tài sản (động sản và bất động sản): Anh D và chị P thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Về nợ: Anh D và chị P cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Cao Ngọc D nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh D đã nộp đủ tiền lệ phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 6452 ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- UBND phường T, quận Đ, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Chu Tuấn Anh